

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q. HBT, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

---

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN CỦA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011*

*kèm theo*

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

---

Được kiểm toán bởi:

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI**

Số 3 Ngõ 1295 Đường Giải phóng - Hoàng Mai - Hà Nội

Điện thoại: (04) 3 974 5081/82

Fax: (04) 3 974 5083

*Hà Nội, tháng 03 năm 2012*

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

**Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028**

---

**MỤC LỤC**

<b>Nội dung</b>	<b>Trang số</b>
Báo cáo của Ban Giám đốc	2-3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4-5
Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2011	6-7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2011	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2011	9
Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2011	10 - 21

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Đặc điểm hoạt động của Công ty

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ SME được thành lập theo Giấy phép số 39/UBCK - GP do Chủ tịch ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/10/2008 và Giấy phép điều chỉnh số 18/GPĐC-GP do Chủ tịch ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/10/2011, theo đó:

Tên giao dịch : Công ty Quản lý Quỹ SME

Tên viết tắt : SME CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội

Vốn điều lệ : 25.000.000.000 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn)

### 2. Danh sách cổ đông sáng lập

STT	Tên cổ đông sáng lập	Giấy chứng nhận ĐKKD/Số CMTND, Nơi cấp	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ vốn góp
01	Công ty Cổ phần tư vấn Anh	Số 0103007989 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp ngày 27/05/2005	2.000.000.000	8%
02	Bà Cao Thị Vân Anh	Số 011788563 do Công An TP Hà Nội cấp ngày 15/05/2005	7.500.000.000	30%
03	Ông Phạm Minh Tuấn	Số 011954764 do Công An TP Hà Nội cấp ngày 24/05/1996	2.500.000.000	10%
	<b>Cộng</b>		<b>12.000.000.000</b>	<b>48%</b>

### 3. Lĩnh vực kinh doanh

- Lập và Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, Công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

### 4. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị:

1	Ông Phan Huy Chí	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên
3	Bà Cao Thị Vân Anh	Ủy viên

#### Ban Giám đốc

1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Bích Lan	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Lệ Hằng	Phụ trách kế toán

### 5. Kiểm toán viên độc lập

Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA HANOI)

### 3. Tại Báo cáo này Ban Giám đốc xin khẳng định những vấn đề sau đây

- Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý;

- Chúng tôi đã cung cấp toàn bộ các tài liệu kế toán cần thiết cho các kiểm toán viên và chịu trách nhiệm về tính trung thực của các tài liệu đã cung cấp;
- Báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2011 đã phản ánh trung thực về tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các Chính sách kế toán đã được trình bày trong Thuyết minh Báo cáo tài chính; phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và Quy định hiện hành về kế toán có liên quan;
- Kể từ ngày kết thúc kỳ hoạt động đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.
- Chúng tôi khẳng định rằng Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo.

**4. Các thông tin khác liên quan**

Ngoài các sự kiện đã nêu trên và trình bày trong phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, không có sự kiện quan trọng nào khác xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Đại diện cho:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**



**Tổng Giám đốc**

**Nguyễn Thanh Bình**

*Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012*



**HANOI COMPANY PROFESSION OF AUDITING & ACCOUNTING**

MEMBER OF ALLIANCE OF INTER-CONTINENTAL ACCOUNTANTS

Head office: No 3, 1295 alley, Giai Phong str., Hoang Liet ward, Hoang Mai dis., Hanoi

Tel: (84) 4 3974 5080/81/82 \* Fax: (84) 4 3974 5083

Email: cpahanoi@fpt.vn \* Website: www.cpahanoi.com

**AicA**

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2012

Số: 82/CPA HANOI - BCKT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

*Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011  
của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ SME*

Kính gửi:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA HANOI) đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán SME cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 bao gồm Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính được lập ngày 15/03/2012 và được trình bày từ trang 06 đến trang 21 kèm theo. Báo cáo tài chính này đã được lập phù hợp với các quy định của Chế độ kế toán Việt Nam nêu tại mục II, III và IV trong phần Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 02 và 03, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các Báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

### **Cơ sở của ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết nhằm thu thập các bằng chứng xác minh những số liệu và thông tin được trình bày trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như phương pháp trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính.

Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

TP. HÀ NỘI

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, thì Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ SME đã:

- a) Phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày;
- b) Phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo kiểm toán được lập thành 07 bản tiếng Việt; các bản có giá trị pháp lý như nhau. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ SME giữ 06 bản, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội giữ 01 bản.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI**

**Kiểm toán viên**



**Lê Văn Dò**

*Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0231/KTV*

**Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Ngọc Tĩnh**

*Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0132/KTV*

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
<b>A - TÀI SẢN LƯU ĐỘNG</b>	<b>100</b>		<b>46.208.569.980</b>	<b>18.196.646.783</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>897.554.080</b>	<b>5.085.285.672</b>
1. Tiền mặt tại quỹ	111		623.558.067	4.961.194.886
2. Tiền gửi Ngân hàng	112		273.996.013	124.090.786
<b>II. Đầu tư ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>22.967.949.162</b>	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư ngắn hạn khác	122	<b>V.2</b>	22.967.949.162	-
<b>III. Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>		<b>22.343.066.738</b>	<b>13.111.361.111</b>
1. Phải thu của khách hàng	131		-	-
2. Phải thu từ hoạt động quản lý quỹ	132		19.231.468	111.361.111
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu khác	134	<b>V.3</b>	22.323.835.270	13.000.000.000
5. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	135		-	-
<b>IV. Tài sản lưu động khác</b>	<b>150</b>		-	-
<b>B - TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>700.090.415.046</b>	<b>1.260.196.647.574</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>210</b>		<b>74.566.680</b>	<b>788.255.348</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	211	<b>V.4</b>	74.566.680	788.255.348
- Nguyên giá	212		241.080.671	1.136.076.671
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	213		(166.513.991)	(347.821.323)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	214		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	217		-	-
<b>II. Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác</b>	<b>230</b>		<b>700.003.347.703</b>	<b>1.259.245.223.103</b>
1. Đầu tư chứng khoán	231	<b>V.5</b>	700.003.347.703	1.259.245.223.103
<b>III. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>250</b>			
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>12.500.663</b>	<b>163.169.123</b>
1. Chi phí trả trước	261		2.500.663	153.169.123
2. Các khoản ký quỹ, ký cược	262		10.000.000	10.000.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>746.298.985.026</b>	<b>1.278.393.294.357</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

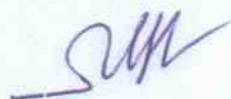
(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>723.468.343.025</b>	<b>1.259.682.048.249</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>443.670.002</b>	<b>129.500.211</b>
1. Vay ngắn hạn	311		-	
2. Phải trả người bán	312		-	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.6	49.132.642	28.160.734
4. Phải trả công nhân viên	314		174.192.000	
5. Chi phí phải trả	315		-	
6. Phải trả nội bộ	316		-	
6. Phải trả, phải nộp khác	317	V.7	220.345.360	101.339.477
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>340</b>		<b>723.024.673.023</b>	<b>1.259.552.548.038</b>
1. Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm	341		-	
2. Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	342		-	
3. Vay và nợ dài hạn		V.8.1	-	240.000.000
4. Phải trả nhà uỷ thác đầu tư		V.8.2	723.024.673.023	1.259.312.548.038
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>22.830.642.001</b>	<b>18.711.246.108</b>
<b>I - Nguồn vốn</b>	<b>410</b>	V.9	<b>22.830.642.001</b>	<b>18.711.246.108</b>
1. Nguồn vốn kinh doanh	411		25.000.000.000	25.000.000.000
2. Lợi nhuận chưa phân phối	417		(2.169.357.999)	(6.288.753.892)
<b>II - Quỹ</b>	<b>420</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	421		-	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>430</b>		<b>746.298.985.026</b>	<b>1.278.393.294.357</b>

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Phụ trách kế toán



Nguyễn Lệ Hằng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thanh Bình



**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

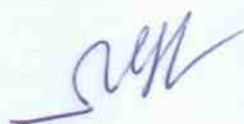
**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính  
 Kết thúc ngày 31/12/2011

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****Năm 2011***Đơn vị tính: VND*

	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
1.	Doanh thu hoạt động kinh doanh	1	<b>VL.10</b>	5.824.738.993	534.377.545
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
3.	Doanh thu thuần (01- 02)	10		5.824.738.993	534.377.545
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	11		-	-
5.	Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh (10 - 11)	12		5.824.738.993	534.377.545
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	13	<b>VL.11</b>	11.009.037	3.849.327
7.	Chi phí tài chính	14	<b>V.12</b>	29.324.937	45.827.798
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15	<b>V.12</b>	2.756.659.030	1.961.709.189
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (12 + 13 - 14 - 15)	16		3.049.763.993	(1.469.310.115)
10.	Thu nhập khác	17	<b>VL.11</b>	1.646.712.356	-
11.	Chi phí khác	18	<b>V.12</b>	577.080.455	-
12.	Lợi nhuận khác (17 - 18)	19		1.069.631.901	-
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (16 + 19)	20		4.119.395.894	(1.469.310.115)
14.	Thuế TNDN phải nộp	21		-	-
15.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (20 - 21)	22		4.119.395.894	(1.469.310.115)

Phụ trách kế toán



Nguyễn Lệ Hằng

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thanh Bình

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028


**Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2011

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ***(Phương pháp trực tiếp)***Năm 2011**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
(1)	(2)		(4)
<b>I - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
- Tiền thu từ phí quản lý quỹ	01	1.221.730.108	534.377.545
- Nhận và trả tiền ký cược, ký quỹ của khách hàng	04		
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	05	1.970.110.023.876	129.529.798.910
- Tiền trả cho người cung cấp	06	(370.594.654.340)	(14.243.233.007)
- Trả lãi tiền vay	07	(29.324.997)	(45.827.798)
- Tiền nộp thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước	08	(73.852.795)	
- Tiền trả cho cán bộ công nhân viên	09	(925.548.996)	(322.713.341)
- Tiền chi mua vật liệu, công cụ dụng cụ	10		
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	11	(1.604.236.195.835)	(114.473.922.632)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>(4.527.822.977)</b>	<b>978.479.677</b>
<b>II - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
- Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	32	569.116.925	
- Tiền đầu tư chứng khoán	33		
- Thu từ thanh lý các khoản đầu tư chứng khoán	34		
- Tiền góp vốn đầu tư vào đơn vị khác	35		
- Tiền thu lãi trái phiếu, lãi đầu tư khác	37	10.974.460	3.849.327
- Tiền thu khác từ hoạt động đầu tư	38		
- Tiền chi khác cho hoạt động đầu tư	39		
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>40</b>	<b>580.091.385</b>	<b>3.849.327</b>
<b>III - LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	41		
- Tiền đi vay	43		
- Tiền trả nợ vay	44	(240.000.000)	(124.800.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động tài chính	47		
- Tiền chi khác cho hoạt động tài chính	48		
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>50</b>	<b>(240.000.000)</b>	<b>(124.800.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (30 + 40 + 50)</b>	<b>60</b>	<b>(4.187.731.592)</b>	<b>857.529.004</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>70</b>	<b>5.085.285.672</b>	<b>4.227.756.668</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá ngoại tệ	80	-	
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ (60 + 70 +/- 80)</b>	<b>90</b>	<b>897.554.080</b>	<b>5.085.285.672</b>

Phụ trách kế toán



Nguyễn Lệ Hằng

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Giám đốc



Nguyễn Thanh Bình

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH****Năm 2011****I. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp****1. Hình thức sở hữu vốn:**

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ SME ( gọi tắt là "Công ty" được thành lập theo Giấy phép số 39/UBCK - GP do Chủ tịch ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/10/2008 và Giấy phép điều chỉnh số 18/GPDC-GP do Chủ tịch ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/10/2011, theo đó:

Vốn điều lệ của Công ty là: **25.000.000.000 đồng**

(*Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn.*)

Danh sách cổ đông sáng lập:

<i>Tên cổ đông</i>	<i>Giá trị vốn góp</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
- Công ty Cổ phần tư vấn Anh	2.000.000.000	8%
- Bà Cao Thị Vân Anh	7.500.000.000	30%
- Ông Phạm Minh Tuấn	2.500.000.000	10%
- Cổ đông khác	13.000.000.000	52%
<b>Cộng</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>

Tên giao dịch : Công ty Quản lý Quỹ SME

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội

**2 Lĩnh vực hoạt động:**

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;

- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

**3 Tổng số nhân viên: 13 người**

Trong đó:

Tuyển dụng mới: 03

Chuyển công tác: 05

**Danh sách nhân viên có chứng chỉ hành nghề đăng ký tại công ty**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số chứng chỉ</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Nguyễn Thanh Bình	000759/QLQ	24/09/2011
2	Cao Thị Vân Anh	00139/QLQ	01/4/2009
3	Nguyễn Minh Cảnh	00255/QLQ	16/06/2009
4	Lưu Việt Hà	000495/QLQ	22/12/2009
5	Nguyễn Thị Bích Lan	00264/QLQ	16/06/2009
6	Vũ Hoàng Anh	00143/QLQ	01/04/2009

**II. Niên độ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

1. Niên độ kế toán: Bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 năm Dương lịch.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam (VND).

## CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q. HBT, Hà Nội  
Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

### III. Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán áp dụng

1. Chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng Chế độ kế toán Việt Nam cho Công ty quản lý Quỹ và Đầu tư chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 62/2005/QĐ-BTC ngày 14/09/2005 của Bộ Tài chính và có điều chỉnh theo một số hướng dẫn phù hợp khác của Quyết định số 15/2006/QĐ - BTC ngày 20/03/2006 của Bộ tài chính.
2. Tuyên bố tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán:  
Chúng tôi, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ SME, tuyên bố tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành, phù hợp với đặc điểm hoạt động kinh doanh của Công ty.
3. Hình thức kế toán áp dụng:  
Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán: Nhật ký chung.

### IV. Các chính sách kế toán áp dụng

#### 1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

##### 1.1. Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền:

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm: các khoản tiền mặt tại quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn, hoặc các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao. Các khoản thanh khoản cao là các khoản có khả năng chuyển đổi thành các khoản tiền xác định và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị của các khoản này.

##### 1.2. Nguyên tắc và phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác ra đồng tiền sử dụng trong kế toán:

- + Tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ đều được quy đổi sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá thực tế. Chênh lệch tỷ giá của các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ được phản ánh vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
- + Tài sản là tiền và công nợ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại ngày lập Báo cáo tài chính.

#### 2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán

- Các khoản đầu tư chứng khoán được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua khoản đầu tư chứng khoán và được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá và các khoản chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư chứng khoán.
- Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán được trích lập theo các quy định về kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư chứng khoán tự do trao đổi có giá trị ghi sổ cao hơn giá thị trường tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

#### 3. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao TSCĐ

##### 3.1 Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, vô hình và thuê tài chính

- Tài sản cố định của Công ty ghi chép ban đầu theo nguyên giá. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được hạch toán theo 03 chỉ tiêu: nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Nguyên giá của tài sản cố định được xác định là toàn bộ chi phí mà đơn vị đã bỏ ra để có được tài sản đó tính đến thời điểm đưa tài sản vào vị trí sẵn sàng sử dụng.

##### 3.2 Phương pháp khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được khấu hao theo thời gian sử dụng ước tính và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tin số 203/2009/TT - BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian KH
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 50 năm
Máy móc thiết bị	3 - 15 năm
Phương tiện vận tải	6 - 10 năm

Thiết bị quản lý

3 - 10 năm

**4 Ghi nhận chi phí phải trả, trích trước chi phí sửa chữa lớn, trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc**

- 4.1** Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí.
- 4.2** Đối với những TSCĐ đặc thù, việc sửa chữa có tính chu kỳ thì chi phí sửa chữa lớn những tài sản này được trích trên cơ sở dự toán hoặc theo kế hoạch đã thông báo với cơ quan thuế trực tiếp quản lý và được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh.
- 4.3** Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm: Công ty chưa thực hiện trích Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm năm 2011.

**5 Ghi nhận chi phí trả trước**

- \* Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí hoạt động kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn
- \* Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:
  - Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
  - Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định phát sinh một lần quá lớn.

**6 Nguồn vốn chủ sở hữu:**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận tăng giảm khi có Quyết định chính thức bằng văn bản của Hội đồng Cổ đông của Công ty về việc tăng hay giảm vốn đầu tư.
- Nguyên tắc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Công ty chưa phát sinh nghiệp vụ này.

**7 Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu**

- Doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty được ghi nhận từ dịch vụ quản lý quỹ, tư vấn, phí phát hành và các khoản doanh thu khác của hoạt động kinh doanh.
- Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai điều kiện:
  - Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
  - Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó.

**8 Các nghiệp vụ dự phòng rủi ro hối đoái**

- Tất cả các nghiệp vụ liên quan đến doanh thu, chi phí được hạch toán theo tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá của các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ được hạch toán như một khoản lãi (lỗ) về tỷ giá.
- Tài sản là tiền và công nợ có gốc bằng ngoại tệ cuối kỳ được quy đổi sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá thực tế do Ngân hàng nhà nước công bố tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Chênh lệch tỷ giá được hạch toán vào tài khoản chênh lệch tỷ giá và được xử lý theo hướng dẫn chi tiết tại Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15/10/2009.

**9 Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác**

**9.1 Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:**

Nguyên tắc ghi nhận: Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- \* Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm (hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản ngắn hạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

**Thuyết minh Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

- \* Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm (hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản dài hạn;
- \* Lập dự phòng phải thu khó đòi: Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất của các khoản nợ phải thu có khả năng không được khách hàng thanh toán đối với các khoản phải thu tại thời điểm lập Báo cáo tài chính năm.

**9.2 Ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác**

Các khoản phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- \* Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.
- \* Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn.

Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là nợ ngắn hạn.

Thuế thu nhập hoãn lại được phân loại là nợ dài hạn.

**9.3 Các nghĩa vụ về thuế:**

- \* Các loại thuế thực hiện theo qui định hiện hành.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
KẾT THÚC NGÀY 31/12/2011

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Cho năm tài chính

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Kết thúc ngày 31/12/2011

**V. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trên Báo cáo tài chính (ĐVT: VND)****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Nội dung	Số đầu kỳ	Số tăng trong kỳ	Số giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
A	1	2	3	4
Tiền mặt	4.961.194.886	26.594.603.609	30.932.240.428	623.558.067
Tiền gửi ngân hàng của công ty				
VPB Ngô Quyền - TK	54.781.446	40.469.391.817	40.521.808.230	2.365.033
VPB Minh Khai	708.536	357.685.680	357.648.894	745.322
NH Đại Á	1.099.687	98.804	-	1.198.491
VPBank Ngô Quyền -	510.512	15.745	-	526.257
BIDV Hà Thành	1.080.160	693.859.811.523	693.841.739.167	19.152.516
MB - CN Mỹ Đình	-	500.000	-	500.000
Tiền gửi có kỳ hạn tại NH BIDV Hà Thành	-	650.000.000	410.000.000	240.000.000
Tiền gửi ngân hàng của người đầu tư về GDCK				
BIDV Hà Thành	65.910.445	1.885.743.144.684	1.885.799.546.735	9.508.394
<b>Tổng cộng</b>	<b>5.085.285.672</b>	<b>2.647.675.251.862</b>	<b>2.651.862.983.454</b>	<b>897.554.080</b>

**2- Tình hình tăng giảm các khoản đầu tư ngắn hạn****2.1- Tình hình đầu tư chứng khoán: không phát sinh****2.2- Đầu tư khác:**

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
A	1	2	3	4
Đầu tư khác của người uỷ thác đầu tư				
Tiền gửi có kỳ hạn của người uỷ thác đầu tư		382.872.594.616	359.904.645.454	22.967.949.162
<b>Tổng cộng</b>	<b>-</b>	<b>382.872.594.616</b>	<b>359.904.645.454</b>	<b>22.967.949.162</b>

**3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Trả trước cho người bán</b>	<b>22.300.240.000</b>	<b>13.000.000.000</b>
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính An Khánh	-	13.000.000.000
Công ty TNHH Đầu tư Sơn Phương (*)	9.300.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Đỗ Hà (**)	7.500.240.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Trường Thịnh (***)	5.500.000.000	-
<b>Phải thu khác</b>	<b>23.595.270</b>	
Phải thu thuế thu nhập cá nhân	23.595.270	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>22.323.835.270</b>	<b>13.000.000.000</b>

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

(\*)Theo hợp đồng mua bán chuyển nhượng cổ phần số 250811 ngày 25 tháng 8 năm 2011:

- Giá chuyển nhượng: 12.000đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng: 1.540.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị chuyển nhượng: 18.480.000.000VND

(\*\*)Theo hợp đồng mua bán chuyển nhượng cổ phần số 261211 ngày 26 tháng 12 năm 2011:

- Giá chuyển nhượng: 11.000đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng: 852.300 cổ phiếu
- Tổng giá trị chuyển nhượng: 9.375.300.000VND

(\*\*\*)Theo hợp đồng mua bán chuyển nhượng cổ phần số 271211 ngày 27 tháng 12 năm 2011:

- Giá chuyển nhượng: 10.000đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng: 687.500 cổ phiếu
- Tổng giá trị chuyển nhượng: 6.875.000.000VND

**4 - Tình hình tăng, giảm Tài sản cố định:**

Nhóm	Nhà cửa, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải	Thiết bị quản lý	Tổng cộng
Chỉ tiêu				
A	1	2	3	4
<b>I- Nguyên giá TSCĐ</b>				
1. Số dư đầu kỳ		921.336.000	214.740.671	1.136.076.671
2. Số tăng trong kỳ		-	26.340.000	26.340.000
- Mua sắm mới			26.340.000	26.340.000
3. Số giảm trong kỳ	-	921.336.000		921.336.000
- Thanh lý, nhượng		921.336.000		921.336.000
4. Số cuối kỳ	-	-	241.080.671	241.080.671
<b>II- Giá trị hao mòn</b>				
1. Đầu kỳ	-	239.931.250	107.890.073	347.821.323
2. Tăng trong kỳ		112.287.825	58.623.913	170.911.743
3. Giảm trong kỳ		352.219.075		352.219.075
4. Số cuối kỳ	-	-	166.513.991	166.513.991
<b>III - Giá trị còn lại</b>				
1. Đầu kỳ		1.485.165.770	1.068.304.294	282.867.023
2. Cuối kỳ			74.575.135	150.378.918

Lý do tăng giảm: trong kỳ đơn vị có thanh lý bán 01 chiếc ô tô.



**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính  
Kết thúc ngày 31/12/2011

**5 – Đầu tư chứng khoán dài hạn**

CHỈ TIÊU	Giá trị tại ngày 01/01/2011 VND		Mua		Bán		Giá trị tại ngày 31/12/2011 VND
	Số lượng	Giá trị VND	Số lượng	Giá trị VND	Số lượng	Giá trị VND	
A	2	3	4	5	6		
<i>Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán của người uỷ thác</i>							
I - Cổ phiếu		29.245.223.103		29.243.875.400		3.347.703	
STB	200	34.400.000	1.350	34.400.000		2.000.000	
VCG		1.210.823.103	28.700	1.209.475.400		1.347.703	
Công ty cổ phần nhựa Bảo Vân		28.000.000.000	2.800.000	28.000.000.000		-	
II - Trái phiếu		1.200.000.000.000		1.200.000.000.000		700.000.000.000	
Trái phiếu Sân gôn Ngôi sao Chí Linh		1.200.000.000.000		1.200.000.000.000		-	
Trái phiếu MESA	200	200.000.000.000				200.000.000.000	
Trái phiếu Đại Lải	450	458.600.000.000	450	458.600.000.000		-	
Trái phiếu Sudico	500	500.000.000.000				500.000.000.000	
III - Giấy tờ có giá		30.000.000.000		31.498.221.944		-	
Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn		30.000.000.000		1.498.221.944		-	
<b>Tổng cộng:</b>		<b>1.259.245.223.103</b>		<b>1.160.100.221.944</b>		<b>700.003.347.703</b>	

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

**Thuyết minh Báo cáo tài chính**  
 Cho năm tài chính  
 Kết thúc ngày 31/12/2011

**7. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước**

CHỈ TIÊU	Mã số	Số còn phải nợ đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ		Luỹ kế từ đầu năm		Số còn phải nợ cuối kỳ
			Số phải nộp	Số đã nộp	Số phải nộp	Số đã nộp	
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6=1+2-3</b>
<b>I - Thuế</b>	<b>10</b>						
(10 = 11+ 12+13+ 14+ 15 + 16)							
1. Thuế Tiêu thụ đặc biệt	11						
2. Thuế Xuất, Nhập khẩu	12						
3. Thuế TNDN	13						
4. Thuế Nhà đất	14						
5. Thuế TNCN	15	28.160.734	40.086.801	70.852.795	40.086.801	70.852.795	(2.605.260)
6. Các loại thuế khác	16		3.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000	-
7. Thuế VAT đầu ra phải nộp				51.737.902		51.737.902	51.737.902
<b>II - Các khoản phải nộp khác ( 20 = 21 + 22)</b>	<b>20</b>						
1. Các khoản phí, lệ phí	21		14.700.000	14.700.000	14.700.000	14.700.000	-
2. Các khoản phải nộp khác	22						
<b>Tổng cộng (30 = 10 + 20)</b>	<b>30</b>	-	17.700.000	69.437.902	17.700.000	69.437.902	49.132.642

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

<b>7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<i>Phải trả, phải nộp khác</i>		
Phải trả BHXH, BHYT	(649.240)	(386.240)
Phải trả phí lưu ký BIDV Hà Thành	220.994.600	101.725.717
<b>Tổng cộng</b>	<b>220.345.360</b>	<b>101.339.477</b>
<b>8 Nợ dài hạn</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>8.1 Vay dài hạn</b>	-	<b>240.000.000</b>
Vay mua ô tô theo hợp đồng số G0894905	-	240.000.000
<b>8.2 Phải trả nhà uỷ thác đầu tư</b>	<b>723.024.673.023</b>	<b>1.259.312.548.038</b>
Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	204.007.704.259	1.230.000.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán SME	-	28.000.000.000
Lương Trường Giang	49.019.602	1.312.548.038
Ngân hàng đầu tư và phát triển Campuchia	18.967.949.162	
Công ty Tài chính Cổ phần Sông Đà	500.000.000.000	
<b>Tổng cộng</b>	<b>723.024.673.023</b>	<b>1.259.552.548.038</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q. HBĐT, Hà Nội  
 Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính  
 Cho năm tài chính  
 Kết thúc ngày 31/12/2011

**9 - Tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu:**

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
A	1	2	3	4
<b>I- Nguồn vốn</b>				
1. Vốn kinh doanh	25.000.000.000	-		25.000.000.000
2. Cổ phiếu quỹ (*)				
3. Lợi nhuận tích lũy				
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản				
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái				
6. Nguồn vốn khác				
7. Quỹ dự trữ				
8. Lợi nhuận chưa phân phối	(6.288.753.892)	4.119.395.894		(2.169.357.998)
<b>II- Quỹ</b>				
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi				
<b>Tổng cộng:</b>				

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

**VI. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trên Báo cáo tài chính (ĐVT: VND)****10 - Chi tiết các khoản doanh thu:**

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
A	1	2
- Doanh thu từ phí quản lý	824.738.993	534.377.545
- Doanh thu từ phí tư vấn môi giới	5.000.000.000	-
- Doanh thu từ phí phát hành	-	-
- Doanh thu khác	-	-

**11 - Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác*****Doanh thu hoạt động tài chính***

Lãi tiền gửi ngân hàng

Doanh thu hoạt động tài chính khác

***Thu nhập khác***

Thu nhập thanh lý tài sản

Thu tiền phạt vi phạm hợp đồng

**Năm nay****11.009.087**

10.974.460

34.627

**1.646.712.356**

517.379.023

1.129.333.333

**12 - Chi phí tài chính, QLDN và chi phí khác*****Chi phí tài chính***

Lãi tiền vay

***Chi phí khác***

Giá trị còn lại TSCĐ thanh lý

Tiền phạt

***Chi phí quản lý doanh nghiệp***

Chi phí nhân viên (lương và các khoản trích theo lương)

Chi phí vật liệu quản lý

Chi phí khấu hao TSCĐ

Chi phí DV mua ngoài

Chi phí khác bằng tiền

**Năm nay****29.324.997**

29.324.997

**577.080.455**

569.116.925

7.963.530

**2.756.659.090**

1.195.316.997

154.236.459

170.911.743

1.022.261.202

213.932.689

**13 - Giải thích và thuyết minh một số tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh:****13.1- Hoạt động quản lý quỹ: Không có****13.2. Hoạt động tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán**

\* Tổng số hợp đồng đã ký còn hiệu lực thực hiện: 3

\* Số hợp đồng ký trong năm: 4

\* Nội dung tư vấn:

- Tư vấn đầu Tư chứng khoán trực tiếp cho khách hàng: Đối tượng trong nước.

- Tư vấn tài chính: Không

\* Phí thu được trong năm : 5.824.738.993 VND

\* Tổng phí thu được trong tháng của Công ty quản lý quỹ từ các hoạt động quản lý quỹ và tư vấn: Không

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ SME**

Địa chỉ: Tầng 2, tầng 3 số 193 C1 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q HBT, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 22201010 - Fax: (84 4) 22201028

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính

Kết thúc ngày 31/12/2011

**14. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình hoạt động của doanh nghiệp.**

Chỉ tiêu	Năm 2011	năm 2010
A	1	2
<b>1. Bộ trí cơ cấu tài sản:</b>		
- Tài sản cố định/ Tổng tài sản (%)	0.01%	0,06%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản (%)	6.19%	1,42%
<b>2. Tỷ suất sinh lợi:</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (%)	70.72%	(274,96%)
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu (%)	16.48%	(7,85%)
<b>3. Tình hình tài chính:</b>		
- Tỷ lệ nợ phải trả / Tổng tài sản (%)	96.94%	98,54%
- Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn (%)	5379.11%	3926,86%
- Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định trên vốn chủ sở hữu (Tổng giá trị còn lại của TSCĐ/ Tổng vốn chủ sở hữu)	0.33%	4,21%

**VI. Những thông tin khác****1 Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Công đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc gia Việt Nam.

**2 Thông tin về hoạt động liên tục**

Ban Giám đốc khẳng định rằng, Công ty sẽ tiếp tục hoạt động trong năm tài chính tiếp theo.

**3 Thông tin về thuế**

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng Luật và các quy định về thuế với việc áp dụng các quy định và Chuẩn mực kế toán cho các giao dịch tại Công ty có thể được giải thích theo cách khác nhau vì vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Phụ trách kế toán



Nguyễn Lệ Hằng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thanh bình